

**NHẬN THỨC CỦA SINH VIÊN VỀ CHƯƠNG TRÌNH LIÊN KẾT ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC
TẠI TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC XÃ HỘI VÀ NHÂN VĂN,
ĐẠI HỌC QUỐC GIA THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Trương Thị Thơm^{1*}, Đoàn Hồng Duyên², Nguyễn Hồng Phúc³, Dương Minh Quang⁴

Tóm tắt. Chương trình liên kết đào tạo là trong những định hướng quan trọng của các cơ sở giáo dục trong quá trình hội nhập khu vực và quốc tế. Nghiên cứu này tìm hiểu thực trạng nhận thức của sinh viên về chương trình liên kết đào tạo tại Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh. Nghiên cứu đã tiến hành khảo sát 45 sinh viên đang theo học chương trình liên kết đào tạo này tại trường. Kết quả nghiên cứu cho thấy sinh viên có nhận thức tương đối cao về tầm quan trọng, mục đích, một số khía cạnh của công tác tuyển sinh, tiến trình, kết quả đầu ra trong quá trình đào tạo. Ngoài ra, một số kiến nghị cho vấn đề nghiên cứu cũng được thảo luận trong nghiên cứu này.

Từ khóa: Nhận thức sinh viên, chương trình liên kết đào tạo, sinh viên đại học, giáo dục đại học.

1. Đặt vấn đề

Hoạt động hợp tác giáo dục quốc tế được xem trọng và đẩy mạnh đã và đang mang lại nhiều thay đổi tích cực cho các cơ sở giáo dục trong nước như nâng cao tính cạnh tranh, thu hút nhiều người học, bồi dưỡng và nâng cao chuyên môn, nghiệp vụ... Vì thế, việc hợp tác quốc tế trong giáo dục, đặc biệt là hình thức liên kết đào tạo đã và đang ngày được các cơ sở giáo dục đại học chú trọng và là một định hướng không thể thiếu trong quá trình hội nhập. Bộ Giáo dục và Đào tạo cũng xác định liên kết đào tạo và hợp tác quốc tế là một trong những nhiệm vụ quan trọng để đổi mới, phát triển giáo dục đại học Việt Nam. Hiện nay, nhiều cơ sở giáo dục đại học tại Việt Nam có nhiều chương trình liên kết đào tạo mở ra giúp mang lại nhiều cơ hội cho người học tiếp cận với học thuật quốc tế, hình thành và phát triển những kỹ năng, năng lực phù hợp cho ngành nghề tương lai với mức chi phí phù hợp với các hình thức đào tạo liên kết đa dạng. Việc nghiên cứu các vấn đề liên kết đào tạo quốc tế giúp cho hệ thống giáo dục đại học và sau đại học có cơ sở lý luận khoa học trong việc mở ra một chương trình liên kết đào tạo quốc tế mới, đào tạo ra thế hệ công dân toàn cầu chất lượng cao.

Trong nghiên cứu này, tác giả tập trung vào tìm hiểu nhận thức của sinh viên về tầm quan trọng, mục đích, một số khía cạnh của công tác tuyển sinh, tiến trình, kết quả đầu ra trong quá trình đào tạo tại Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh (ĐHKHXH&NV, ĐHQG TP. HCM).

2. Một số vấn đề lý luận về chương trình liên kết đào tạo trình độ đại học

Hợp tác, đầu tư của nước ngoài trong lĩnh vực giáo dục thì “liên kết đào tạo” (hay chương trình liên kết) là việc hợp tác giữa cơ sở giáo dục đại học Việt Nam và cơ sở giáo dục đại học nước ngoài nhằm thực hiện chương trình đào tạo để cấp văn bằng hoặc cấp chứng chỉ mà không thành lập pháp nhân [1]. Xu hướng hợp tác quốc tế hiện nay là đa dạng hóa loại hình hợp tác, tăng cường hội nhập khu vực và quốc tế. Do đó liên

Ngày nhận bài: 05/05/2022. Ngày nhận đăng: 17/06/2022.

^{1,2,3,4}Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh

*e-mail: thomlinhedu123@gmail.com

kết giáo dục là điều cần thiết trong tình hình thực tế hiện nay để góp phần đảm bảo và từng bước nâng cao chất lượng khẳng định vị thế của trường đại học [2]. Việc hợp tác quốc tế giúp hoàn thiện hệ thống giáo dục đại học Việt Nam theo xu hướng toàn cầu hóa, giúp nâng cao năng lực cạnh tranh với các cơ sở giáo dục khác trong và ngoài nước. Không những thế, liên kết đào tạo hỗ trợ tạo nguồn lao động dồi dào không những về lượng mà còn về chất. Đối với sinh viên, chương trình liên kết gia tăng cơ hội cạnh tranh tại thị trường lao động quốc tế, có được những trải nghiệm học thuật và văn hóa tại nước ngoài, đồng thời tiết kiệm được chi phí so với kiểu du học truyền thống.

Đối với hình thức liên kết đào tạo trình độ cử nhân tại Việt Nam hiện nay có các hình thức sau: liên kết 4+0 thực hiện toàn bộ chương trình đào tạo tại Việt Nam hoặc tại cơ sở liên kết của chương trình; liên kết 3+1 thực hiện theo tiến trình 3 năm đầu tại cơ sở Việt Nam và 1 năm còn lại tại cơ sở mà chương trình liên kết hợp tác; liên kết 2+2 là hình thức sinh viên học tập 2 năm tại cơ sở giáo dục tại Việt Nam và 2 năm còn lại tại cơ sở ở nước ngoài; liên kết 1+3 được thực hiện 1 năm tại cơ sở giáo dục Việt Nam và 3 năm còn lại tại một cơ sở quốc tế.

Kết quả các nghiên cứu của Chan, Goodman và Rulan và Yamutuale cho thấy chương trình liên kết đào tạo thực hiện nhiều mục đích khác nhau như: 1) Gia tăng kết nối quốc tế; 2) Tăng cường chất lượng dạy và học; 3) Xây dựng uy tín để thu hút nhân tài tham gia; 4) Phát triển năng lực giao lưu văn hóa và hiểu biết; 5) Tạo điều kiện cho các trường đại học tạo dựng mối quan hệ với những cơ sở đào tạo ở nước ngoài; 6) Gia tăng số lượng sinh viên quốc tế mà không phải mở rộng các cơ sở đào tạo hiện có tại nước mình; 7) Tiếp cận chuẩn mực giáo dục đại học và trình độ khoa học công nghệ tiên tiến của thế giới phù hợp với yêu cầu phát triển của Việt Nam; 8) Nâng cao nội lực và nguồn thu cho nhà trường [3], [4], [5].

3. Phương pháp nghiên cứu

Trong nghiên cứu này, tác giả đã sử dụng phương pháp điều tra bằng bảng hỏi để khảo sát 45 sinh viên chính quy đang theo học các chương trình liên kết tại Trường ĐHKHXH&NV, ĐHQG TP. HCM. Trước khi tiến hành phát phiếu khảo sát cho các sinh viên, tác giả luôn thông tin rõ ràng về mục đích, yêu cầu và cách trả lời nghiên cứu, và thời gian hoàn thành bảng hỏi. Thời gian thu thập các phiếu khảo sát từ giữa tháng 3/2022 đến tháng 4/2022.

Nghiên cứu này đã sử dụng thang đo Likert 5 mức độ với 1 = “Hoàn toàn không đồng ý” đến 5 = “Hoàn toàn đồng ý” để đánh giá mức độ đồng ý về nhận thức của sinh viên về chương trình liên kết đào tạo trình độ cử nhân. Điểm trung bình cộng tối đa TB = 5.00 và tối thiểu TB = 1.00. Do đó, điểm định lượng của giá trị cho từng khoảng trong thang đo Likert 5 mức độ được tính như sau: Mức độ với giá trị = (giá trị lớn nhất - giá trị nhỏ nhất)/ tổng giá trị = (5-1)/5 = 0.8 tức là khoảng cách giữa các giá trị là 0.8. Cụ thể: 1.00 < Hoàn toàn không đồng ý \leq 1.80 (sinh viên tuyệt đối không đồng ý với nội dung này); 1.81 < Không đồng ý \leq 2.60 (sinh viên rất hiếm khi đồng ý với nội dung này); 2.60 < Đồng ý một phần \leq 3.40 (sinh viên chỉ đồng ý một phần với nội dung này); 3,41 < Đồng ý \leq 4,20 (sinh viên thường đồng ý với nội dung này) và 4,21 < Hoàn toàn đồng ý \leq 5,00 (sinh viên gần như tuyệt đối đồng ý với nội dung này).

Tất cả dữ liệu từ bảng khảo sát, tác giả sử dụng phương pháp thống kê toán học bằng phần mềm SPSS để phân tích các dữ liệu. Trong đó, nghiên cứu đã sử dụng phân tích mô tả với các chỉ số thống kê như trị TB và độ lệch chuẩn (ĐLC) về các nội dung khảo sát chương trình liên kết đào tạo gồm tầm quan trọng, mục đích, một số khía cạnh của công tác tuyển sinh, tiến trình, kết quả đầu ra trong quá trình đào tạo.

4. Kết quả nghiên cứu

4.1. Nhận thức của sinh viên về tầm quan trọng và mục đích của chương trình liên kết đào tạo trình độ đại học

Kết quả nghiên cứu ở bảng 1 cho thấy, nhận thức của sinh viên về tầm quan trọng và mục đích chương trình liên kết đào tạo trình độ đại học tại Trường ĐHKHXH&NV, ĐHQG TP. HCM.

Đối với tầm quan trọng chương trình liên kết đào tạo trình độ đại học: sinh viên đánh giá tầm quan trọng

về chương trình liên kết đào tạo trình độ đại học ở mức 4 (tương đương mức đồng ý) trong thang đo Likert 5 mức độ với TB = 4.16 (ĐLC = 0.52); trong đó, sinh viên đánh giá yếu tố “Chương trình liên kết đào tạo trình độ đại học giúp sinh viên có được những trải nghiệm học thuật và văn hóa tại nước ngoài” cao nhất với TB = 4.61 (ĐLC = 0.65) và thấp nhất với TB = 3.98 (ĐLC = 0.85) về yếu tố “Chương trình liên kết đào tạo trình độ đại học hỗ trợ tạo nguồn lao động dồi dào không những về lượng mà còn về chất”. Kết quả nghiên cứu cho thấy sinh viên nhận thức cao về tầm quan trọng chương trình liên kết đào tạo trình độ đại học;

Bảng 1. Kết quả TB và ĐLC về nhận thức của sinh viên về tầm quan trọng và mục đích chương trình liên kết đào tạo trình độ đại học

Nội dung	TB	ĐLC
Nhận thức về tầm quan trọng	4.16	0.52
Chương trình liên kết đào tạo trình độ đại học hoàn thiện hệ thống giáo dục đại học Việt Nam theo xu hướng toàn cầu hóa	4.09	0.68
Chương trình liên kết đào tạo trình độ đại học nâng cao năng lực cạnh tranh với các cơ sở giáo dục khác trong và ngoài nước	4.00	0.81
Chương trình liên kết đào tạo trình độ đại học hỗ trợ tạo nguồn lao động dồi dào không những về lượng mà còn về chất	3.98	0.85
Chương trình liên kết đào tạo trình độ đại học gia tăng cơ hội cạnh tranh tại thị trường lao động quốc tế cho sinh viên	4.16	0.78
Chương trình liên kết đào tạo trình độ đại học giúp sinh viên có được những trải nghiệm học thuật và văn hóa tại nước ngoài	4.61	0.65
Chương trình liên kết đào tạo trình độ đại học tiết kiệm được chi phí so với kiểu du học truyền thống	4.14	0.73
Nhận thức về mục đích	4.06	0.43
Chương trình liên kết nhằm gia tăng kết nối quốc tế	4.55	0.55
Chương trình liên kết hướng đến tiếp cận chuẩn mực giáo dục đại học và trình độ khoa học công nghệ tiên tiến của thế giới phù hợp với yêu cầu phát triển của Việt Nam	4.14	0.67
Mục đích của chương trình liên kết là để nâng cao nội lực và nguồn thu cho nhà trường	3.55	1.04
Chương trình liên kết nhằm tạo điều kiện cho các trường đại học tạo dựng mối quan hệ với những cơ sở đào tạo ở nước ngoài	4.18	0.69
Chương trình liên kết định hướng phát triển năng lực giao lưu văn hóa và hiểu biết của người học	4.39	0.65
Chương trình liên kết được xây dựng để tăng cường chất lượng dạy và học	4.14	0.77
Chương trình liên kết hướng đến xây dựng uy tín của nhà trường để thu hút nhân tài tham gia	3.86	0.80

Đối với mục đích chương trình liên kết đào tạo trình độ đại học: sinh viên đánh giá mục đích chương trình liên kết đào tạo ở mức 4 (tương đương mức đồng ý) trong thang đo Likert 5 mức độ với TB = 4.06 (ĐLC = 0.43); trong đó, sinh viên đánh giá yếu tố “Chương trình liên kết nhằm gia tăng kết nối quốc tế” cao nhất với TB = 4.55 (ĐLC = 0.55) và yếu tố “để nâng cao nội lực và nguồn thu cho nhà trường” được sinh viên đánh giá thấp nhất với TB = 3.55 (ĐLC = 1.04). Kết quả nghiên cứu cho thấy, sinh viên nhận thức cao về mục đích chương trình liên kết đào tạo trình độ đại học.

4.2. Nhận thức của sinh viên về nội dung chương trình liên kết đào tạo trình độ đại học

Nghiên cứu tiến hành phân tích các kết quả thống kê mô tả nhận thức của sinh viên về nội dung chương trình liên kết đào tạo trình độ đại học thông qua một số khía cạnh của công tác tuyển sinh, tiến trình, kết quả đầu ra trong quá trình đào tạo. Kết quả nghiên cứu thể hiện trong bảng 2, cụ thể:

Đối với công tác tuyển sinh và nhập học: sinh viên đánh giá công tác tuyển sinh và nhập học trong chương trình liên kết đào tạo trình độ đại học tại nhà trường ở mức 4 (tương đương mức đồng ý) trong thang đo Likert 5 mức độ với TB = 3.85 (ĐLC = 0.60); trong đó, sinh viên đánh giá yếu tố “Thông tin về học phí, học bổng được cung cấp” cao nhất với TB = 4.05 (ĐLC = 0.81) và yếu tố “Thông tin tuyển sinh được giới thiệu rộng rãi qua các kênh truyền thông như báo chí, truyền hình, mạng xã hội” được sinh viên đánh giá thấp nhất với TB = 3.64 (ĐLC = 0.84). Kết quả nghiên cứu cho thấy sinh viên nhận thức ở mức tương đối cao về công tác tuyển sinh và nhập học trong chương trình liên kết đào tạo trình độ đại học tại nhà trường;

Đối với nội dung đào tạo: Sinh viên đánh giá nội dung đào tạo trong chương trình liên kết đào tạo trình độ đại học tại nhà trường ở mức 4 (tương đương mức đồng ý) trong thang đo Likert 5 mức độ với TB = 3.91

(ĐLC = 0.56); trong đó, sinh viên đánh giá yếu tố “Nội dung chương trình có các môn học thuộc khối kiến thức chuyên môn” cao nhất với TB = 4.36 (ĐLC = 0.57) và yếu tố “Nội dung chương trình có các hoạt động ngoại khóa hỗ trợ kiến thức và kỹ năng” được sinh viên đánh giá thấp nhất với TB = 3.75 (ĐLC = 0.92). Kết quả nghiên cứu cho thấy sinh viên nhận thức ở mức tương đối cao về nội dung đào tạo trong chương trình liên kết đào tạo trình độ đại học tại nhà trường.

Bảng 2. Kết quả TB và ĐLC nhận thức của sinh viên về nội dung chương trình liên kết đào tạo trình độ đại học

Nội dung	TB	ĐLC
Nhận thức về công tác tuyển sinh và nhập học	3.85	0.60
Thông tin tuyển sinh được giới thiệu rộng rãi qua các kênh truyền thông như báo chí, truyền hình, mạng xã hội	3.64	0.84
Thông tin hướng dẫn sinh viên nhập học rõ ràng, cụ thể	3.95	0.78
Các kênh thông tin liên lạc giữa sinh viên và nhà trường thuận tiện	3.93	0.66
Thông tin về học phí, học bổng được cung cấp	4.05	0.81
Các thông tin khác như thủ tục xuất nhập cảnh, đi lại, ăn ở, việc làm được cung cấp	3.70	0.95
Nhận thức về nội dung đào tạo	3.91	0.56
Nội dung đào tạo được chọn lọc theo chương trình của cơ sở đào tạo tại nước ngoài có điều chỉnh phù hợp với điều kiện của đại học trong nước	4.00	0.75
Nội dung chương trình được cập nhật định kỳ	3.80	0.73
Nội dung chương trình bao gồm các môn học thuộc khối kiến thức chung	3.73	0.76
Nội dung chương trình có các môn học thuộc khối kiến thức chuyên môn	4.36	0.57
Nội dung chương trình có các môn học thuộc khối kiến thức thực hành nghề nghiệp	3.84	0.86
Nội dung chương trình có các hoạt động ngoại khóa hỗ trợ kiến thức và kỹ năng	3.75	0.92
Nhận thức về tiến trình đào tạo	4.34	0.52
Giảng viên có kiến thức sâu rộng về môn học được phụ trách	4.89	0.32
Các tiêu chí đánh giá được xác định rõ ràng	4.34	0.71
Nguồn học liệu đa dạng, đáp ứng được yêu cầu của môn học	3.93	0.93
Các kỳ thi được tổ chức minh bạch	4.41	0.66
Tiếp nhận giải quyết các khiếu nại, phúc khảo sau khi công bố kết quả rõ ràng, công bằng	4.14	0.85
Nhận thức về kết quả đầu ra	4.23	0.53
Sinh viên có khả năng áp dụng kiến thức chuyên môn vào thực tiễn	4.18	0.79
Sinh viên có khả năng hoạt động hiệu quả trong làm việc nhóm	4.11	0.75
Sinh viên có đạo đức và trách nhiệm nghề nghiệp	4.32	0.71
Sinh viên có khả năng làm việc độc lập	4.20	0.73
Các quy định về điều kiện xét tốt nghiệp được thông tin đến sinh viên	4.09	0.77
Bằng tốt nghiệp có giá trị trong và ngoài nước	4.48	0.66

Đối với tiến trình đào tạo: sinh viên đánh giá tiến trình đào tạo trong chương trình liên kết đào tạo trình độ đại học tại nhà trường ở mức 5 (tương đương mức hoàn toàn đồng ý) trong thang đo Likert 5 mức độ với TB = 4.34 (ĐLC = 0.52); trong đó, sinh viên đánh giá yếu tố “Giảng viên có kiến thức sâu rộng về môn học được phụ trách” cao nhất với TB = 4.89 (ĐLC = 0.32) và yếu tố “Nguồn học liệu đa dạng, đáp ứng được yêu cầu của môn học” được sinh viên đánh giá thấp nhất với TB = 3.93 (ĐLC = 0.93). Kết quả nghiên cứu cho thấy sinh viên nhận thức ở mức rất cao về tiến trình đào tạo trong chương trình liên kết đào tạo trình độ đại học tại nhà trường;

Đối với kết quả đầu ra: sinh viên đánh giá kết quả đầu ra trong chương trình liên kết đào tạo trình độ đại học tại nhà trường ở mức 5 (tương đương mức hoàn toàn đồng ý) trong thang đo Likert 5 mức độ với TB = 4.23 (ĐLC = 0.53); trong đó, sinh viên đánh giá yếu tố “Bằng tốt nghiệp có giá trị trong và ngoài nước” cao nhất với TB = 4.48 (ĐLC = 0.66) và yếu tố “Các quy định về điều kiện xét tốt nghiệp được thông tin đến sinh viên” được sinh viên đánh giá thấp nhất với TB = 4.09 (ĐLC = 0.77). Kết quả nghiên cứu cho thấy

sinh viên nhận thức ở mức rất cao về kết quả đầu ra trong chương trình liên kết đào tạo trình độ đại học tại nhà trường;

Nhìn chung, kết quả nghiên cứu cho thấy nhận thức chung của sinh viên về chương trình liên kết đào tạo trình độ đại học ở mức khá, tuy vậy có một số điểm cần lưu để có cải thiện và nâng cao nhận thức cũng như trải nghiệm của người học tốt hơn.

5. Đề xuất nâng cao nhận thức cũng như trải nghiệm của người học chương trình liên kết đào tạo trình độ cử nhân

Sau khi tiến hành khảo sát sinh viên đang theo học chương trình liên kết tại trường, kết quả thu được phản ánh phần nào nhận thức của sinh viên về các yếu tố liên quan đến chương trình liên kết đào tạo. Nhóm nghiên cứu đưa ra khuyến nghị dựa trên những yếu tố được sinh viên đánh giá thấp nhất so với các yếu tố khác nhằm cải thiện những tồn tại và nâng cao chất lượng cho các chương trình liên kết.

Đối với yếu tố thông tin tuyển sinh được giới thiệu rộng rãi qua các kênh truyền thông như báo chí, truyền hình, mạng xã hội, nhóm nghiên cứu nhận thấy cần đẩy mạnh công tác truyền thông tuyển sinh thông qua các phương tiện truyền thông, tận dụng thế mạnh về nguồn nhân lực trong ngành Báo chí truyền thông và truyền thông đa phương tiện để nâng cao lượng thông tin truyền tải tới những sinh viên có nhu cầu theo học chương trình liên kết. Ngoài ra cần chú trọng công tác giới thiệu, quảng bá chương trình liên kết bằng nhiều hình thức khác nhau. Nhà trường cần lưu ý mở rộng các kênh thông tin phù hợp hơn với giới trẻ như báo điện tử, Tiktok, Youtube, Facebook, KOL... với nhiều hình thức đa dạng như dưới nhiều hình thức nghe nhìn khác nhau từ bài viết, hình ảnh đến video.

Yếu tố nguồn học liệu đa dạng, đáp ứng được yêu cầu của môn học cần được cải thiện và đa dạng hơn. Khảo sát nhu cầu sinh viên về nguồn học liệu, sau đó xem xét, tổng hợp để cải thiện, bổ sung đáp ứng dần theo nhu cầu của sinh viên.

Yếu tố trang bị cơ sở vật chất phục vụ cho quá trình đào tạo là yếu tố được đánh giá thấp nhất. Cơ sở đào tạo có thể tham khảo một số mô hình lớp học của các chương trình liên kết đào tạo trong và ngoài nước, thay đổi, chọn lọc phù hợp với quy mô, điều kiện cho phép của nhà trường và đáp ứng được nguyện vọng của sinh viên.

6. Kết luận

Chương trình liên kết đào tạo là một trong những xu hướng được nhiều cơ sở giáo dục trong nước quan tâm xây dựng và phát triển hiện nay. Việc tìm hiểu nhận thức của sinh viên về tầm quan trọng, mục đích cùng với những quy trình đào tạo nhằm có thể hiểu được sinh viên đang nắm bắt vấn đề đến đâu. Kết quả nghiên cứu cho thấy nhận thức chung của sinh viên Trường ĐHKHXH&NV, ĐHQG TP. HCM về chương trình liên kết đào tạo trình độ đại học ở mức khá. Từ đó có thể đưa ra một số kiến nghị nhằm thúc đẩy nhận thức của người học sâu rộng hơn về chương trình liên kết đào tạo. Kết quả này đồng thời là một gợi ý để cơ sở đào tạo có thể tìm ra những giải pháp phù hợp trong việc triển khai, giới thiệu chương trình đến với người học như thông tin tuyển sinh cần giới thiệu rộng rãi qua các kênh truyền thông như báo chí, truyền hình, mạng xã hội; phát triển nguồn học liệu đa dạng, đáp ứng được yêu cầu của môn học và đầu tư trang bị cơ sở vật chất phục vụ cho quá trình đào tạo. Ngoài ra, hướng nghiên cứu trong tương lai cần mở rộng mẫu nghiên cứu và thêm các yếu tố khác để làm cho nghiên cứu thêm đa dạng về cơ sở lý luận và phân tích đúng thực trạng, qua đó giúp các nhà quản lý và phát triển chương trình ngày có cơ sở đề xuất các giải pháp cụ thể hơn.

Lời cảm ơn. Nghiên cứu này được rút ra từ kết quả của đề tài NCKH sinh viên cấp trường “Nhận thức của sinh viên về chương trình liên kết đào tạo trình độ đại học tại Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh” năm 2021-2022 với sự hướng dẫn của PGS. TS. Dương Minh Quang, cơ quan quản lý là Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn - Đại học Quốc gia TP. Hồ Chí Minh.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Chính phủ (2018), Nghị định số 86/2018/NĐ-CP ngày 06/6/2018 về Quy định về hợp tác, đầu tư của nước ngoài trong lĩnh vực giáo dục.
- [2] Bùi Thị Thu Hương (2013), Quản lý chất lượng chương trình đào tạo cử nhân chất lượng cao tại Đại học Quốc gia Hà Nội theo tiếp cận quản lý chất lượng tổng thể. Luận văn Thạc sĩ Giáo dục học, Trường Đại học Giáo dục - Đại học Quốc gia Hà Nội.
- [3] Chan, R. Y. (2021). Understanding International Joint and Dual Degree Programs: Opportunities and Challenges during and after the Covid-19 Pandemic (Tìm hiểu các chương trình liên thông quốc tế và bằng kép: Cơ hội và thách thức trong và sau đại dịch Covid-19). *Journal of Comparative & International Higher Education (Tạp chí Giáo dục Đại học So sánh & Quốc tế)*, 13(5), pp. 86-107.
- [4] Goodman, A. E., & Ruland, D. (2013). The road less traveled is the road to the future. In M. Kuder, N. Lemmens, & D. Obst (Eds.), *Global perspectives on international joint and double degree programs* (pp. v-vii). Institute of International Education (Con đường ít người đi là con đường đến tương lai. Trong M. Kuder, N. Lemmens, & D. Obst (Eds.), *Các quan điểm toàn cầu về các chương trình liên kết và văn bằng kép quốc tế* (tr. v-vii). Viện Giáo dục Quốc tế).
- [5] Yamutuale, D. B. (2017). *The Doubleness of International Double Degree Programs at Ontario Universities: Challenges and Prospects for Global Citizenship Education (Tính kép của các chương trình cấp bằng kép quốc tế tại các trường đại học ở Ontario: Những thách thức và triển vọng đối với Giáo dục Công dân Toàn cầu)*. Unpublished Dissertation, The University of Western Ontario. (Luận án Tiến sĩ, Trường Đại học Western Ontario).

ABSTRACT

Students' perception of joint training programs at University of Social Sciences and Humanities, Vietnam National University of Ho Chi Minh City

Joint training program is one of the important orientations of educational institutions in the process of regional and international integration. This study investigates the students' perception of joint training programs at the University of Social Sciences and Humanities, Vietnam National University Ho Chi Minh City. The study conducted a survey of 45 students studying this program at the university. Research results showed that students have a relatively high awareness of the importance, purpose, and some aspects of the enrollment process, the process, the outputs. In addition, some recommendations are also discussed in this study.

Keywords: *Student's perception; joint program; students; higher education*